
**XIN LƯU Ý:
ĐÂY CHỈ LÀ BẢN CHÉP NHÁP
CHƯA ĐƯỢC SỬ GIÁC NGUYÊN HIỆU ĐỈNH.
QUÝ PHẬT TỬ TẠM THỜI CÓ THỂ DÙNG LÀM
TÀI LIỆU NGHIÊN CỨU CHO RIÊNG MÌNH.
XIN TRÁNH IN ẤN PHỔ BIẾN.**

Giải đáp câu hỏi

<blockquote>Kalama tri ân bạn ho thi vui ghi chép.</blockquote>

Lớp Kinh Tạng trích điểm thứ hai hàng tuần 03/01/2022

Trả lời câu hỏi bài giảng Kalama & Simsapa

Hôm nay chúng ta quay lại giải quyết mấy câu hỏi bài tập. Rất thú vị khi thấy bà con có những ý tưởng rất thú vị, có quan tâm đến bài vở.

Chúng ta giải quyết tất cả là 6 câu bài tập.

1. Nếu sống theo tinh thần bài kinh Kālāma vừa học, người Phật tử còn có thể dựa vào đâu để nhận định một lời rao giảng "đây là lời Phật"?

Theo bài kinh Kalama đức Phật chỉ đưa cho mình 2 tiêu chí, 2 nền tảng để nhận xét một vấn đề trước khi mình phủ bác hay chấp nhận nó:

Thứ nhất, cái đó có phải điều thiện hay không? Thứ hai, đó có phải điều bất thiện hay không?

Đó là hai nền tảng, hai cơ sở để mình dựa vào đó mình bỏ hay là theo một vấn đề, chấp nhận hay phủ bác một vấn đề. Nhưng mà cái đó, đương nhiên lời Phật là đầy đủ rồi, không sót gì đâu. Nhưng mà gọn quá. Bởi vì, nếu chỉ dựa trên chữ "thiện", "bất thiện" có nhiều người khó bề xoay sở trong đời sống thực tế, trong cuộc tu.

Ở đây chúng có bài kinh Bác đoán Phật pháp của bà Gotami, di mẫu của đức Phật, di ruột của thái tử Tất Đạt. Khi bà xuất gia, chúng La Hán, thì bà trở thành bậc Ni tổ, người đầu tiên sáng lập hệ thống tỳ-kheo-ni.

Lần đó, bà đến gặp Phật: Bạch Thế Tôn, rồi đây sẽ có rất nhiều người thậm xưng hay mạo mạo nhận đây là lời Phật, người hậu tấn về sau biết dựa vào đâu xác minh đâu là lời dạy Thế Tôn, đâu không phải là lời Phật?

Đức Phật trả lời cho bà Gotami. Chúng ta biết rằng, chỉ dựa vào bài kinh Kalama và bài kinh Bác đoán Phật pháp, chúng ta hoàn toàn có thể hiểu rằng, nếu câu hỏi đó, được hỏi lại ở hoàn cảnh khác với đối tượng khác thì chắc chắn rằng đức Thế Tôn sẽ có cách trả lời khác, nhưng nội dung vẫn là bài kinh Kalama. Có nghĩa là: Cái gì thiện thì theo, cái gì bất thiện thì bỏ. Nhưng thiện ở đây là cái gì? Bất thiện ở đây là cái gì? Thì, tùy chỗ mà Ngài nói rộng, nói sâu khác nhau. Nhớ nha. Tùy chỗ mà Ngài giải thích cái thiện và cái bất thiện rộng, sâu khác nhau, tùy căn cơ chúng sinh.

Thí dụ, Ngài nói chuyện đó mà cho người xuất gia nó khác người cư sĩ, Ngài trả lời câu đó cho bậc đại trí khác cho người nhiều đức tin, Ngài trả lời câu đó cho bậc thích trí giới khác người thích thiên định. Ngài trả lời câu đó cho vị nặng về pháp học sẽ khác vị nặng về pháp hành. Đại khái như vậy.

Cho nên, ở đây, trước mắt chúng ta có bài kinh Bác đoán Phật pháp, có thể làm chuẩn mực chung để hiểu bài kinh Kalama một cách rộng rãi và dễ nuốt hơn. Chứ còn tiêu chuẩn thiện & bất thiện thì gọn quá.

Ở trong bài kinh Bác đoán Phật pháp, khi được bà Gotami hỏi như vậy, đức Thế Tôn, trả lời rộng rãi hơn. Ngài dạy:

1/ Pháp môn hành trì nào mà người thực hành lâu ngày thích sống một mình, không muốn gần gũi đám đông. Cái đó đúng là lời Phật.

2/ Pháp môn nào càng hành trì người ta càng tinh tấn trong chuyện tu thiện, lánh ác. Phải nói rõ như vậy. Chứ tinh tấn ở đây không phải là bày ra đủ thứ chuyện để làm mà không liên quan gì đến giáo lý, đến chuyện tu hành thì cái đó không phải tinh tấn theo nghĩa ở đây. Nghĩa ở đây, có nghĩa là tinh tấn trong chuyện tránh ác hành thiện, trong trau dồi Tam học, hành trì 37 Bồ Đề phần (thất giác chi, Bát chánh đạo, ngũ căn, ngũ lực, tứ chánh cần, tứ như ý túc, tứ niệm xứ). Tinh tấn đó mới được kể ở đây. Ngài dạy, pháp môn nào càng đi theo càng tinh tấn, mà tinh tấn kiểu đó thì đó là lời Phật.

Pháp môn nào mà càng theo càng xa rời lời Phật, càng xa rời lý tưởng tu hành giải thoát. Nói đến tu hành giải thoát người nó bải hoại, nó chán nản, nó ê ẩm, ngán ngẩm thì sai. Con đường mình nào càng theo càng trở nên tinh tấn, có hứng thú trong chuyện tu tập hơn đó là con đường đúng.

Như vậy, chuyện đầu tiên, càng đi theo mà càng thích sống một mình hơn, không thích đàn đúm, tụ tập. Thay vì “tụ tập” thêm dầu nặng thành “tụ tập”. Nhớ nha. Mùa covid là mua tụ tập không phải mùa tụ tập. Nhiều khi thêm dầu chắm là nó tan hoang cuộc đời hết. Ở đây là chỗ tụ tập không phải chỗ tụ tập. Cho nên, đó là 2 tiêu chuẩn.

Tiêu chuẩn tiếp theo.

3/ Càng tu càng trở nên dễ nuôi. Dễ nuôi không phải dễ duôi nha. Dễ nuôi có nghĩa là, hoàn cảnh nào, điều kiện vật chất ra sao cũng sống được. Dễ nuôi không gói gọn trong chuyện ăn mặc đâu, mà nó còn ghê hơn nữa: Ăn, mặc, ở, điều kiện sinh hoạt, thì sao cũng được, coi nó là chuyện phụ, chuyện nhỏ thôi. Miễn sao có đủ sức khỏe, miễn sao đời sống tinh thần mình không bị đời sống vật chất ảnh hưởng nghiêm trọng. Thí dụ, nắng nóng quá, chỗ đó lạnh quá, chỗ đó ồn quá, hôi hám quá, chỗ đó ô nhiễm quá, khói bụi nhiều quá,... thì cái đó mình phải tránh. Chứ còn ăn, mặc, ở sao cũng được. Phải nói vậy.

Chứ còn, nên nhớ. Cái đơn giản ở đây là phải đơn giản trong cái an toàn & An lạc. 2 chữ “An” nha: An toàn & an lạc. Chứ không phải đơn giản là thách thức với mọi nguy cơ có thể phương hại đến sức khỏe và đến đời sống tâm lý thì cái đó là liều mạng chứ không phải dễ nuôi. Cái đó là liều mạng, cái đó là ngu xuẩn. Mà ở đây là đơn giản, đạm bạc nhưng trong điều kiện An lạc & An toàn. Nhớ cái đó. Nhớ 2 chữ An này nha. Xăm lên người. Đó là dễ nuôi.

Càng tu nhu cầu vật chất càng trở nên đơn giản hơn, đạm bạc, nâu sòng nhưng trong tiêu chí an lạc & an toàn.

4/ Pháp môn nào càng tu tập mình càng hướng đến xuất ly chứ không quay lại sanh tử. Có nghĩa là, càng tu càng muốn buông thôi.

Trong lớp intensive hôm qua chúng tôi có giảng chương số 5 của bộ Patisambhidamagga có nói cái đó. Tức là: Cứu cánh tu học của người Phật tử là hiểu thấu Bốn Đế. Bốn đế là cái gì?

Đế đầu tiên là sự thật về bản chất đau khổ của thế giới. Thế giới này gồm có đắng, ngọt, nhạt thì đắng hay ngọt, hay nhạt đều là khổ trực hay gián tiếp hết. Bởi vì: Cái gì mà nó vô thường, cái gì mình không thể giữ hoài được, cái gì phải do duyên mà có, có rồi phải mất đi, tất cả cái đó đều được gọi là khổ. Vì, khổ có 2 trường hợp: Khổ bản chất & Khổ cảm giác.

Khổ cảm giác là những cái khó chịu của thân, tâm. Khổ bản chất là cái gì bất toàn, bất trắc, thì cái đó được gọi là khổ vì nó là cái nền cho khổ cảm giác.

Đã hiểu như vậy thì dầu một đời sống sung sướng hay đau khổ đọa đày thì nó đều là khổ gián hay trực tiếp hết. Và, tùy thuộc vào tầm nhìn của mình sâu rộng, cạn hẹp mà mình thấy được cái khổ bao nhiêu thì mình mới bỏ được cái thích bấy nhiêu. Thí dụ, mình thấy được tất cả là khổ thì mình mới bỏ được tất cả cái thích. Còn nếu mình chỉ thấy một mớ cái là khổ, còn một mớ cái còn ngọt ngào, ngon lành thì có nghĩa là mình vẫn còn giữ lại một số cái tham. Có nghĩa là Khổ đế thấy không hết thì Tập trừ không hết. Nhớ nha.

Có những người trên đời này.

Tôi e là tôi giảng không đủ thời gian luôn. Nhưng cái nào tôi lướt qua được tôi lướt.

1/ Có những người trên đời này họ chỉ sợ quả xấu, sợ đói, sợ nghèo, sợ bệnh, sợ tai tiếng, sợ mất mát, sợ đổ vỡ, sợ ly tán. Mấy người đó là sợ quả xấu thôi.

2/ Có những người khá hơn, sợ nhân xấu. Họ thấy chuyện tham lam, sân si, lừa đảo, lật lọng, bủn xỉn, ganh tỵ, họ thấy cái đó mới ghê. Cái khổ họ chịu được nhưng họ không chịu được chuyện bản thân mình bất thiện. Như vậy, hạng thứ hai cao hơn hạng thứ nhất. Hạng thứ nhất chỉ sợ quả khổ thôi. Hạng thứ hai nó sợ cả nhân khổ nữa, nhân xấu, nhân bất thiện.

3/ Hạng thứ ba mới ghê. Hạng thứ ba là sợ luôn quả lành nữa. Có nghĩa là sao? Hôm qua tôi kể chuyện ông kiến trúc sư Võ Trọng Nghĩa. Ông giàu ông giỏi như vậy mà giờ đề ra bắt ông phải sống trong lâu đài hàng trăm triệu đô-la rồi ăn nhạt, rồi phụ nữ, rồi hưởng thụ khoái lạc, sung sướng, kẻ hầu người hạ. Không thích. Bây giờ ông chỉ muốn tu thiền Tứ Niệm Xứ thôi. Có những người họ sợ.

Tôi biết, trong số những người tôi quen, tôi biết có những người họ sợ cả quả lành nữa. Sợ là sợ vậy đó. Họ không tận hưởng cái họ có mà họ thấy mấy cái đó toàn là phiền không à. Trong khi kể ít phước và ít trí thì họ mê quả lành. Nhưng với bậc thượng trí họ thấy quả lành họ ngán lắm. Họ thấy chuyện bơ sữa nhưng lựa họ ngán lắm. Họ chỉ muốn có chỗ nào đơn giản để họ ngồi yên thôi.

Đó cũng là lý do chúng tôi làm Kalama đó. Vì có rất nhiều người họ thèm cái đó lắm. Họ thèm có chỗ đừng có bận tâm đến chuyện nấu nướng, hay là nhà cửa, giấy tờ, thuế má, vợ chồng, con cái,... đẹp, đẹp, đẹp. Họ chỉ muốn có chỗ, đến giờ nghe cái « beng » nhào lên quất một bụng rồi về nghỉ ngơi, kinh hành, tới giờ nghe cái « beng » nhào lên ngồi tập thể. Họ chỉ mê cái đó thôi. Đó là những người sợ quả lành.

4/ Hạng thứ tư là sếp sòng. Tức là, họ sợ luôn nhân lành nữa.

Trong room có nhiều người nghe rất là sốc. Quả lành mình ngán thì đúng rồi, nhưng nhân lành là sao? Họ thấy rằng.

Sợ = Họ thấy rõ: Việc ác, nhân ác dẫn tới quả khổ. Đúng. Việc lành, nhân lành dẫn tới cõi lành. Đúng. Nhưng họ cũng thấy luôn rằng dầu về cõi lành cõi ác cuối cùng vẫn là sự quẩn quanh. Cho nên, cứu cánh cao nhất của họ không phải là về cõi lành mà là chấm dứt luôn cả buồn, vui, thiện ác. Cái thiện tạo ra cái vui và cái ác tạo ra cái buồn. Cả 4 cái thiện, ác, buồn, vui cái nào cũng thấy ghê hết. Tuy nhiên, họ sợ cái thiện ở đây không phải là họ không làm thiện, nhưng mà họ làm thiện trong tâm trạng của một người uống thuốc, của một người đang đi vật lý trị liệu, của một người đang chấp nhận liệu đồ, liệu pháp chứ không phải làm phúc, làm lành để cầu quả nhân thiên, hữu lậu.

Nhớ nha.

Khổ để mà thấy rõ như vậy thì họ mới không còn cái thích trong Dục, Sắc & Vô Sắc. Họ thấy dầu sanh về các cõi Nhân – Thiên để hưởng thụ sắc, thanh, khí, vị, xúc hay là về các cõi Phạm thiên ăn rồi nhắm mắt lim dim, hưởng thụ thiên lạc, thơm ngát mát lạnh thì họ thấy cái nào cũng quẩn quanh. Trong một căn nhà cháy thì đưa leo lên nóc, hay đưa chun xuống sàn nó giống nhau thôi. Đưa leo lên nóc thì nó lâu hơn chút, với ít ngộp. Đưa chun xuống sàn thì nó chết ngộp. Còn đưa kia lát sau lửa cháy lên thì nó cũng chết thôi, nó lâu hơn chút, trước khi chết cũng được nhìn trăng sao hoa lá tít. Nhưng đưa nào cũng chết. Cái thông minh nhất của một người trong ngôi nhà cháy là bỏ ra ngoài, chứ không có tiếp tục leo chỗ này, chun chỗ kia. Khổ để thấy rõ như vậy đó thì mới buông được tất cả Tập đế.

Có nhiều người, khi Khổ thấy một mớ thì Tập mình trừ được một mớ. Khổ mình thấy được ở mức tương đối thì Tập mình chỉ trừ được ở mức tương đối. Nếu mình chỉ trừ ở mức tương đối thì không thể nào chứng được Diệt đế. Diệt đế là sự thoát khổ tuyệt đối.

Hễ chứng La Hán, hết phiền não mà còn sống thì là Diệt đế Hữu dư. Còn chứng La Hán tắt thở luôn là Diệt đế Vô dư. Mà ở đây, nếu cái khổ mình chưa thấy hết có nghĩa là cái tập mình chưa trừ hết. Tập chưa trừ hết thì Diệt đế mình không thể chứng một cách đầy đủ.

Đạo đế là gì? Đạo đế là hành trình thấy khổ diệt tập. Nếu Đạo đế tu chưa tới mức thì nó dẫn đến chuyện thấy Khổ chưa bao nhiêu và từ đó nó dẫn đến chuyện trừ Tập chưa bao nhiêu. Con đường Đạo đế chính là con đường thấy Khổ trừ Tập để chứng Diệt.

Cho nên, cứu cánh trong Bát đoán Phật pháp, điều kiện để xác định, minh định đó có phải lời Phật hay không thì trong đó có một điều: Càng tu càng thấy hướng đến giải thoát là vậy đó.

Các vị thầy tôi đánh một vòng để quay trở lại.

Tức là, mình tu để buông thì đúng, còn tu còn chỗ nắm, còn chỗ dựa là sai. Và đa phần chúng ta, khi chúng ta học giáo lý không vững, không cứng thì chúng ta không có đủ niềm tin nơi Phật. Và thế là, Chúng ta phải dựa vào một người khác.

Chúng ta muốn tin Phật mà chúng ta biết không nhiều cho nên bây giờ chúng ta đành phải tin một người nào đó để thông qua họ mình tin Phật. Thí dụ như, tôi không biết nhiều về Phật pháp nhưng ông A, ông B, thì tôi tin 2 ông này hiểu nhiều. Cho nên cái gì mấy ông xúi tôi làm, thì tôi làm theo, vì tui nghĩ mấy ông là những người hơn tui. Lúc bấy giờ tui không tin Phật mà tui tin ông A, ông B. Nhớ nha.

Điều kiện cần và đủ để xác minh, minh định lời Phật hay không, phải dựa trên nền tảng bản thân chứ không thông qua nhân vật trung gian. Hễ chúng ta còn tin Phật qua trung gian nào đó thì chuyện tu hành của mình là mình tu dùm người khác, tu theo con đường người khác. Mà rất có thể, là con chuột bạch của người khác. Hên gặp minh sư thiện hữu thì ok, gặp tà sư ác hữu là chỉ có chết.

Cho nên, tiêu chuẩn để xác định đó là lời Phật hay không thì ngoài tiêu chuẩn thiện ác ngắn gọn đó ra, còn có những tiêu chuẩn như mà mình có thể y cứ vào ngay trong đời sống hay cuộc tu thường nhật, mỗi giờ, mỗi ngày không thông qua niềm tin trung gian.

2/ Thế nào là tinh thần Kalama trong lý thuyết & thực hành?

Câu này cũng lặp lại ý câu 1. Cái này dài, cái này nói 3 năm mới hết, mà chúng tôi chỉ nói trong 3 phút thôi thì hên xui.

Về mặt lý thuyết, chúng ta bắt buộc có điểm tựa là Kinh điển. Đương nhiên, trong room thế nào cũng có người nhảy dựng lên, như đĩa phải vôi khi nghe chúng tôi nói dựa vào kinh điển, các vị nói Kinh nào? Trong khi ngày nay nói chữ “Kinh Phật” là một tỷ trọng phái.

Một tỷ trọng phái. Bao nhiêu tăng ni trên mạng giảng tùm lum hết. Đâu có cha nào nói mình sai. Đúng không? Khi mình nói mình đúng thì đũa không giống mình là nó sai, nó tà hết. Đó là nói về người.

Còn nói về kinh sách. Kinh sách là do con người làm ra đúng không? Mà hễ con người nó mâu thuẫn, chống trái với nhau thì kinh sách, cái gọi là kinh Phật đầy ra đó. Kinh này chửi kinh kia. Cho nên, bây giờ vấn đề ở đây là hên xui.

Các vị cứ dựa vào cái biết của bản thân, dựa vào những tiêu chí chúng tôi đã đề nghị ở câu số 1. Cái này, này tôi có nhấn mạnh mấy lần, chữ hên xui, là: Kiến thức bách khoa các vị có đủ làm nền cho chuyện xác định hay không? Thí dụ, Kinh điển nhắm đến sự buông bỏ; Kinh điển không mang nội dung bài xích ai hết; Kinh điển không hô hào tuyên truyền ta là số 1 tức là khen mình chê người;

Một kinh điển có nội dung:

1/ Dẫn đến giải thoát, buông bỏ.

2/ không có nội dung khen mình chê người.

3/ Có nội dung khai phóng, cởi mở, không ràng buộc, giam hãm, nhốt tù độc giả, tín đồ rằng theo đây là đúng, theo cái ngoài ra là con sai là con sẽ bị đọa đời đời trong hỏa ngục, thí dụ như vậy, là bậy. Dầu đó là “kinh Phật”.

Các vị đọc kỹ lại coi, Kinh Phật tất cả là Khai thị & Khai phóng.

Khai thị = Banh con mắt ra đừng cho nó đui nữa.

Khai phóng = Không nhốt tù nó nữa.

2 chữ Khai: Khai thị & Khai phóng.

Nếu một bài kinh, bộ kinh, cuốn kinh dầu mang tiếng được dịch từ Đại tạng hay tác phẩm biên soạn viết lách của đời sau thì nó phải đòi hỏi những điều kiện đó. Ít nhất nó phải có nội dung khai thị & khai phóng. Thứ hai, nó không có nội dung bài xích ai hết. không có nội dung khen mình chê người. Điều đặc biệt là nó không có nội dung đóng khung, nhốt tù, giam hãm ai hết.

Tất cả chỉ là những đề nghị đề cùng nhau nắm tay dần bước trên con đường chân lý. Nhớ cái đó. Cùng nhau nắm tay thì được, chứ còn chưa gì hết mà rao giảng bằng cái còng số 8 trên tay, đi xiềng người ta, đi nhốt tù người ta, bắt người ta làm chim lồng cá chậu là sai.

Bất cứ học thuyết nào về chính trị, văn hóa, tôn giáo, triết học, khoa học,... gì đi nữa, mà chưa gì hết mà nó mang hơi hướng, dáng dấp của tinh thần giam hãm, nhốt tù, buộc tội đối phương, những kẻ không giống mình cho rằng đây là chân lý, ngoài ra là sai bét. Thì đó là vấn đề. Mình phải dựa vào đó.

Còn những tiêu chí chuyên môn hơn. Chẳng hạn, kiến thức về văn bản học, thuyên thích luận thì cái đó là kiến thức chuyên môn. Cái đó mình có thể nhìn vào một văn bản, đặc biệt là đọc kinh Phật và kinh gốc, kinh Phạn, như bữa hôm chúng tôi có đăng tải một bản dịch của một người không biết tên, trên facebook. Họ có nói, ông Kim Dung. Ông tác giả võ hiệp ông nói rằng Kinh Phật mà ông đọc trong Hán tạng nó không cho ông cái tâm thái, và nhận thức, không khí tâm lý giống như ông đọc kinh Phật qua các bản dịch tiếng Anh của Âu Mỹ.

Ở đây chúng tôi tuyệt đối chỉ nhắc lại lời của ông, chúng tôi không có ý dè bieu, bài xích. Xin các vị nhớ cho cái đó. Chỉ nhắc lại gợi ý của ông thôi.

Có nghĩa rằng là, khi muốn tiếp cận một nền tảng tư tưởng, tôn giáo, tín ngưỡng thì chúng ta nên lưu ý các khía cạnh khả tín của nó thông qua văn bản chúng ta tiếp cận nó qua ngôn ngữ gì, qua tác giả, dịch giả, soạn giả nào. Chứ không phải thấy phía trước bìa sách quất một chữ "Phật": Phật giáo, sa môn, Tỷ-kheo, Thích Nữ gì đó, là mình nghĩ đó là kinh Phật mình cầm đầu mình theo là kẹt lằm. Bởi vì mình thấy, vật dụng thường ngày còn có hàng giả nói gì công trình tư tưởng tâm linh, nó cũng có hàng giả. Ai cầm? Ngụy thư, apocryphon.

Cho nên, ở đây. Phải dựa vào kinh điển.

Như vậy đó là lý thuyết.

Thứ hai là trong Hành trì. Chúng ta vẫn quay lại câu số 1.

Có nghĩa là, con đường nào, đạo lộ nào ngay lúc hành trì, đi theo nó chúng ta ngày một có khuynh hướng buông bỏ nhiều hơn, cảm thông nhiều hơn. Đặc biệt, con đường nào càng hành trì đầu chúng ta càng được khai phóng, cởi mở hơn. Đối với người, chúng ta dễ dàng yêu thương, bao dung, cảm thông hơn. Đối với các vấn đề về tư tưởng, giáo lý chúng ta ngày một hiểu rộng, sâu hơn, tiếp tục cảm thông, bao dung hơn. Là đúng.

Còn đấng này, thí dụ, tôi không nói ai, tôi chỉ nói chung chung. Thí dụ mình thích nghiêm trì giới luật, mình nhìn quanh thấy mấy người không như mình, mình coi thường. Mình thích bố thí, mình thấy người họ không là đại gia, thí chủ mình coi thường. Mình thích học giáo lý, mình thấy mấy người không học mình coi thường, đó là sai.

Thế giới này là trăm hoa đua nở, mình không thể đứng từ vị thế hoa lài mà chê hoa hồng, không thể ở vị thế hoa hồng chê hoa phong lan, mình cũng không thể từ phong lan chê bông 10 giờ, bông cúc, bông tầm bậy tầm bạ,... không. Tất cả là hoa hết.

Trong hành trì, càng hành trì càng buông bỏ, càng cảm thông, càng bao dung thì cái đó là đúng. Lý tưởng cao nhất là buông bỏ. Thấy cái gì cũng là khổ. Thấy thích cái gì cũng là thích trong khổ. Nhìn quanh thì thế giới này chỉ có người đáng thương & người dễ thương. Người bất thiện là người đáng thương và người thiện là người dễ thương chứ không có ai dễ ghét hết. Càng tu càng bao dung là chỗ đó. Thế giới chỉ có đáng thương & dễ thương thôi. Thí dụ như vậy.

Thấy rằng : Đời sống tỉnh thức hay hơn đời sống u mê, quên mình. Như vậy thì mình phải xác định lại giá trị mình có được trong lúc hành trì. Càng tu tập, càng có được chánh niệm, tỉnh thức, càng tu tập càng có được trí tuệ để hiểu thấu, cảm thông, càng tu càng có nhiều từ tâm để bao dung, càng tu càng có nhiều nhẫn nại để chịu đựng, càng tu càng có nhiều hành xả để thanh thân, càng tu càng có nhiều định tâm để tập trung tinh thần. Càng tu càng có nhiều niềm tin để mình không bị trôi dạt trong nhật thức, Chánh tín á. Tin đây là Chánh tín, tin mà có trí tuệ đi cùng. Càng tu càng có được tín, tấn, niệm, định, tuệ là tu đúng.

Chứ còn càng tu mà mình nhìn lại. Có nhiều lúc nó như thế này.

Mình giảng cho nhiều, rồi đôi lúc mình quay lại với mình, mình không tin điều mình rao giảng, tuyên truyền. Mình hành cho đã, có một ngày mình đâm ra hoang mang, không biết mình có tu đúng hay không, không biết mình đang đi trên con đường dẫn về đâu, là không được.

Bậc thánh tôi nói không biết bao nhiêu lần. Bậc thánh khác phạm phu chỗ này. Ngài hiểu rất rõ điều mình tin, cho nên tin chết bỏ điều mình hiểu. Phạm phu không hiểu lắm điều mình tin nên không tin lắm điều mình hiểu thế là từ kiến thức đến hành trì là một khoảng cách rất xa, và từ hành trì đi đến cứu cánh rất là xa. Trong khi nhận thức và hành trì phải là một cặp, tương ứng, tương xứng, tương ưng với nhau. Phải hiểu rõ điều mình tin từ đó mình mới tin chắc điều mình hiểu.

Đó là tinh thần Kalama trong hành trì.

3. Trước hai vị thầy mình đều thấy là khả kính và đáng tin nhưng hai vị đó có quan điểm nhận thức khác nhau thì người đệ tử phải làm sao?

Cái này hơi nhiều.

Trước hết, ở đây tôi nói lần nữa, chỗ này, có 1 phần tôi nói trên quan điểm chủ quan của tôi, có một phần tôi dựa vào kinh điển, tùy hỷ bà con thích thì nghe không thích thì dẹp qua một bên.

Trước hai vị thầy mình thấy khả kính, đáng tin, đáng kính hết nhưng mà hai vị đó lại có quan điểm khác nhau thì phải làm sao?

Chuyện đầu tiên, theo tui, vẫn dựa trên kinh điển. Là, lời dạy nào ứng với lời Phật. Chắc chắn không thể nào cả hai mâu thuẫn nhau mà đều giống lời Phật, chuyện đó không có, trừ phi mình hiểu sai lời Phật. Bởi vì Chân lý chỉ có 1 không thể nào có 2. Bà đó hoặc má mình hai là không phải chứ không có vụ chàng hảng, không có vụ ở giữa. Một là bà là má mình, bà sinh ra mình, hai là không phải, chỉ vậy thôi. Chứ không có vụ phi tương phi phi tương, phi má phi phi má, tức là nói má cũng không đúng mà nói không phải má cũng không đúng. Một bà là má tui. Hai bà không phải là má tui. Chân lý là vậy đó.

Chân lý chỉ có 1 nhưng cái tương tự chân lý có vô số, tới N. Nhớ. Chân lý chỉ có 1 thôi, nhưng cái tương tự chân lý có rất là nhiều.

Cho nên, chuyện đầu tiên, mình phải xác định hai vị này vị nào gần lời Phật nhất.

Thứ hai, mình phải xác định hai vị đó đều khả kính, đều đáng tin đúng không? Nhưng đó là chuyện của họ. Mình nè, cái nền tảng nào ở mình làm điểm tựa cho nhận xét đó? Mình hiểu được bao nhiêu mà mình thấy ông nội đó đáng tin. Mình hiểu được bao nhiêu về con người đó và bao nhiêu về Phật pháp? Hai cái “bao nhiêu”: Hiểu ông đó bao nhiêu và hiểu giáo lý được bao nhiêu mà thấy ông đó khả kính, đáng tin? Như vậy, nó dẫn tới cái thứ ba, xem lại mình kính ông đó điểm nào, ông đó đáng tin điểm nào?

Thí dụ: Y áo trang nghiêm, sinh hoạt chừng mực, nói năng cẩn trọng, ngôn ngữ từ hòa, xuất sắc, nhưng mới hình thức thôi. Nhìn ánh mắt của ông, đúng, người này tin được, người này chân thật, người này là chân tu, ba bốn thứ chân trong đó: Chân thật, chân tu, chân thành gì đó. Nhưng mà ông mới hoàn chỉnh ở đạo đức làm người thôi. Mà đi xa hơn nữa, về đạo học, về học thuật, về cái gọi là minh triết, thì những cái đó đủ chưa? Y áo trang nghiêm, nói năng chừng mực, sinh hoạt cẩn thận, cẩn trọng, nghiêm túc, cái đó nó không đụng gì tới học thuật, nó không đụng gì tới vấn đề đạo học, nó không đụng gì tới vấn đề tâm linh, giáo lý. Phải coi kỹ mình kính ông cái gì.

Vì có nhiều khi mình thấy con người đó đáng kính, đáng tin nhưng trên nền tảng nào? vòng vòng thấy chỉ là dựa vào hình thức thôi.

Trong kinh đức Phật dạy rất rõ: Có nhiều trường hợp người ta tìm đến một vị thầy mà họ gọi là chân sư hay đạo sư:

1/ Dựa vào tiếng tăm của vị đó (ghosa-pamāṇa). Mình không biết gì hết, mà nghe đồn, đọc báo, xem tivi, tiếp xúc quần chúng ngoài đời, nghe nhiều người nhắc ông đó quá đi. Người mà tiếng tăm lừng lẫy vậy dứt khoát là đúng rồi, không lẽ quần chúng ngu hết à? Không lẽ thiên hạ bá tánh ngu hết hay sao? Cho nên, trường hợp 1 là theo ai đó, thờ phụng ai đó, thần tượng ai đó chỉ vì tiếng tăm người đó là ghosa-pamāṇa.

2/ Vị đó có hảo tướng đoan nghiêm, mặt mũi, tay chân, vàng trán cao, mắt sáng, răng cở ngon lành, mũi cao, da trắng, bàn tay bàn chân như minh tinh màn bạc. Giống như tôi từng nói, tôi nhìn cô

Tina Tình, ước gì mà cô đi xuất gia qua Nam tông, cô thuộc kinh Nam tông nhiều vậy dám tôi theo cô lắm. Thấy nguy chưa? Cái đó là Rūpa-pamāna.

Sẵn tôi nói luôn. Quý vị thắc mắc tại sao một tu sĩ biết cô đó? Là bởi vì tôi đi tìm mấy câu chú Mật tông mà lại gặp cô trong youtube á. Tôi tìm mấy câu chú, tôi tìm mấy bản tiếng Phạn, lời ra cô.

Trường hợp thứ hai là Rūpa-pamāna, có nghĩa là mình đánh giá một người qua ngoại hình, ngoại diện của người đó.

Cái thứ nhất là tiếng tăm người đó. Cái thứ hai là ngoại hình người đó, vẻ ngoài của người đó.

3/ Hình thức tu trì của người đó (/Lupa-pamāna/)

Cái thứ ba khác cái thứ hai. Cái hai là thấy người đó đẹp. Cái thứ ba là hình thức tu trì của người đó. Người đó có thể xấu hoắc, lưng gù, mắt lé, môi hô, răng vẩu tùm lum hết, nhưng có một điều: y áo tả tơi, bình bát sức mẻ, am tranh vách lá, uống nước suối, ăn rau rừng, dép chiếc còn chiếc mất, chiếc cột kềm, thấy chịu quá, chịu quá, thì trường hợp đó là Lupa-pamāna, thấy hình thức tu trì của người ta.

4/ Thông qua tiêu chuẩn của giáo pháp, chánh pháp (Dhamma-pamāna): Nghe chữ Dhamma là các vị biết rồi đó. Pamāna là measure, ước lượng, tiêu chuẩn đánh giá. Mình đánh giá, mình nhận một người thông qua tiêu chuẩn của giáo pháp, của chánh pháp. Tiêu chuẩn của chánh pháp gồm có 2:

a/ Ông nói đúng mà không ra gì thì ông có cái mình nghe không có cái mình nhìn = Nói đúng không có khả năng tu.

b/ Ông làm đúng mà ông không có cái gì nói cho mình nghe thì có cái cho mình nhìn mà không có cái cho mình lắng tai = Tu đúng không có khả năng nói.

Cả hai trường hợp đó, miễn là đúng pháp thôi. Pháp là gì? Pháp là cái mình biết, mình dựa vào trong kinh điển đó, dựa vào văn tự tu của mình, mình biết. Nếu ông tu đúng mà không nói thì ít ra mình có cái mình nhìn, mình bắt chước. Mà nếu ông nói đúng mà ông không làm được ít ra cũng có cái để mình nghe.

Cái bậy nhất là cấm đầu theo một người cho rằng họ tu đúng trong khi họ không có cái để nói mà còn nói sai nữa. Làm thì đúng đó, nhưng nói trót quớt, mà vì kính cái hành của người ta, mà quên cái học, cái lý thuyết của người ta. Là không được.

Mình vì quá kính người ta, mà bắt chước cái hồng, cái hư trong hành của người ta, cũng không được. Rất là quan trọng.

Cho nên, đây chính là, trong trường hợp gặp hai ông thầy như vậy thì chuyện đầu tiên, mình phải xét coi: Lời dạy nào, đường lối hành trì nào, gương mẫu nào gần Phật nhất như mình biết? Thứ hai, mình phải tự xem coi mình kính ông đó ở cái gì? Ông đó ông rất giỏi toán, mà mình mê toán quá mình lại nhờ ông dạy làm thơ là thấy bà nội. Ông đó thối sáo rất hay mà tới nhờ ông dạy võ là thấy bà nội. Ông đó giỏi võ mà đến nhờ ông dạy mình vẽ tranh là bậy. Mình phải coi coi, mình trọng ông chỗ nào. Chứ mình đừng có lấy cái này choàng qua cái kia là hình như lộn địa chỉ.

Đừng có tới tiệm phở mua bánh canh. Đừng bao giờ lại chỗ bán cháo đòi mua chè đậu xanh là cái đó không được. Nhớ nha. Cái đó nó lộn chỗ. Chè đậu xanh nó ngon bằng trời nhưng nó không phải là cháo. Cháo nó ngon bằng trời nó cũng không phải là chè đậu xanh. Mà thường người ta hay lộn lắm. Đó chính là bị kịch nhân gian đó.

Thương người đó chỉ vì hàm răng, nụ cười, má lúm đồng tiền, đi rước nguyên con người trời ơi của nó về, khô một đời. Cái này có. Tôi biết. Cưới lộn. Đánh lộn mà có cưới lộn nữa. Vì nốt ruồi của nó có 1gr thịt thôi mà công mấy chục ký thịt về, trời ơi, nó lòi ra một con đàn bà không ra gì hết. Chỉ vì cái dẻ miệng của nó mà cưới nguyên một thằng đàn ông không ra gì hết, nó vừa sở khanh, sở điện lực, sở thủy cục gì tùm lum, không được, cái đó là lộn. Nha.

Cái nào ra cái đó.

Xong một bài.

====

Bữa nay tôi quên vụ giải bài tập, giờ cuối mấy vị trong ban điều hành nhắc chớ không thôi bữa nay tôi giảng bài mới.

Bài mới, bài Kinh người phương ngoại, xuất sắc. Đúng là bài nào cũng xuất sắc hết. Mà cái bài đó chúng tôi có dụng tâm dụng ý khi đề nó ở vị trí thứ ba, mà có điều âu lo là bài đó hơi nhúc đầu, thứ

bà con thích tu phước không thích tu huệ, thích quần quanh ba cõi sáu đường nghe bài đó nản lắm. Chỉ có như hồi nãy tôi nói. Có hiểu Khổ để tới nơi mới trừ được Tập để tới nơi. Nhờ vậy mới chứng được Diệt để tới nơi. Hành trình hiểu Khổ trừ Tập chính là hành trình Đạo để. Tùy mình thôi. Mình còn thấy yêu đời mình còn yêu đường sanh tử. Nếu yêu đường sanh tử thì bài kinh đó không phải là bài kinh mình cần nghe. Báo trước bà con biết. Chứ đừng có yêu màu tím, thích cái lương mà vào trong đó nghe giảng là dứt khoát không được.

====

Câu hỏi bài kinh Simṣapā

1. Nói theo tinh thần bài kinh Simṣapā thì có phải người Phật tử cần từ bỏ tất cả kiến thức nằm ngoài kinh điển?

Nó như thế này.

Đạo Phật mình là đạo cảm thông & bao dung. Đạo cảm thông chẳng thể nghĩ bàn. Mình không thể hiểu kinh kiểu này bởi vì :

“Y kinh giải nghĩa Tam thế Phật oan, ly kinh nhất tự tức đồng ma thuyết.” = Ôm khư khư từng chữ one by one thì coi chừng nói oan chur Phật, chur Phật đâu có nói thế đâu. Nhưng rời kinh một chữ là nói lời của ma. Cho nên, “Y kinh giải nghĩa Tam thế Phật oan, ly kinh nhất tự tức đồng ma thuyết.” Mình y nghĩa chứ mình không thể y kinh. Y pháp, bất y nhân.

Mình phải hiểu Phật một cách thông thoáng. Mình thấy : Trong Phật pháp có tới Bát bộ (Cần thác bà, Long thần, Hộ pháp ...), đẹp, mình nói tứ chúng là tăng, ni và nam, nữ cư sĩ nói gọn có 2 : cư sĩ & xuất gia.

Đường lối hành trì intensive very strictly dành cho người xuất gia nó khác. Còn Phật pháp dành cho người cư sĩ thì nó có vẻ coi nói, thông thoáng, mềm, nhẹ hơn. Mình thấy, hể mình còn là cư sĩ thì phải nuôi cha mẹ, nuôi vợ, nuôi chồng, nuôi con nuôi cái,... thì có nghĩa là mình chỉ sống cho đạo mấy chục phần trăm. Các vị hỏi mấy chục là mấy chục thì tùy. Có người thì 20, 30, 40, 50, 60, 70, ... tùy. Đại khái có mấy chục phần trăm đạo và mấy chục phần trăm đời đó.

Mình là một kiến trúc sư Phật tử, thì làm sao mình bỏ được kiến thức về ngành kiến trúc? Chuyện đó không được. Mình là bác sĩ, mình là dược sĩ mình không thể bỏ không trau dồi, không ôn tập mấy kiến thức về y về dược được. Không được. Dứt khoát không được, vì mình còn nhiều chuyện phải làm.

Cái bậy nhất là một ông bác sĩ, một dược sĩ mà không trau dồi thêm. Thứ nhất, mình không chạy kịp, không theo kịp với những bước tiến lớn trước mắt, mỗi ngày y dược trên thế giới nó có thay đổi. Ngành y, ngành dược nó có những bước tiến, mà mình là bác sĩ, mình phải đọc, đọc liên tục.

Thậm chí, bên Mỹ chúng tôi biết nó còn có lớp training cho các bác sĩ mỗi năm để họ tiếp cận kiến thức mới. Cho dầu mình là người Phật tử mình cũng phải có mặt trong lớp training đó, mỗi năm.

Cho nên, đó là nói về đời.

Về đạo. Đúng là theo trong kinh xuất gia tuổi trẻ 2/3 thời gian học, 1/3 hành ; Xuất gia tuổi trung niên nửa học nửa hành ; Xuất gia tuổi già thì không phải 2/3 mà 3/4 : 3 hành 1 học. Còn giây phút cận tử cuối đời là 100% cho pháp hành, cho thực tập, thực tập chánh niệm, thực tập thiền định.

Nói như vậy thì không hề có chỗ trống cho khoảng thời gian tu hành để trau dồi những kiến thức ngoại điển, thế học, thế trí biện thông của ngoài đời. Nhưng mà, nếu chỉ mất chút ít thời gian mà biết thêm những cái mà nó bổ trợ.

Chúng tôi không xài chữ “hỗ” mà chúng tôi xài chữ “bổ”, bổ trợ cho kiến thức Phật học, để có thể cũng có thêm kiến thức của mình trong Phật học thì cũng nên.

Thí dụ, hồi nãy tôi có nhắc một môn học Hermeneutics tức là thuyết thích học hay văn bản học, tức là mình tìm hiểu xem ngữ nghĩa của từng chữ, rồi văn phong của một văn bản. Mình thấy tiếng Việt, tiếng Anh vào thế kỷ thứ 18, 19 nó khác với bây giờ như thế nào. Người ta chỉ cho mình thấy. Tiếng Anh thời trung cổ, Middle English thời Anglo-saxons nó khác thời Shakespeare, nó khác Charles Dickens, tiếng Anh thời Isacc Newton nó khác thời Stephen Hawking nó khác. Cho nên, không thể nào có thể nhầm lẫn được. Có nghĩa là một tác phẩm được viết vào thế kỷ 20 mà người ta nói rằng đó là tác phẩm của ông Leonar de Vinci, không được. Ông kia cách mình cả 500 năm, mà ông bên Ý. Mà ngôn ngữ, văn phong của ông, bên Âu Mỹ người ta kỹ lắm. Người ta muốn viết bình

về một nhân vật nào đó người ta phải tìm hiểu về học vấn, bối cảnh, gia đình, sinh trưởng của một người, chứ không phải đơn giản là những dữ kiện mang tính lý lịch trích ngang của một người là đủ. Không.

Muốn tiếp hiểu về ông..., Frederick Niche, Goethe (Đức), về ông Pitago của Hy Lạp hay về ông Tagore của Ấn Độ là người ta phải tìm hiểu bản quán, gia đình, xuất thân, chỗ sinh trưởng, trình độ học vấn, kể cả đời sống tình cảm rồi những thăng trầm trong đời sống của người đó, rồi những tác phẩm lớn bé của người đó. Người ta phải nghiên cứu kỹ để người ta xác minh, minh định được bài viết đó tinh thần đó có đúng của ông hay không. Thậm chí, họ cho mình biết, cái đó có lẽ 80%, 90% là được ông đó được nói ra, viết ra vào khoảng lứa tuổi nào, sau hoặc sự kiện nào trong cuộc đời ông. Người ta phải kỹ lưỡng đến mức như vậy.

Tiếng Việt trong thời kỳ Nguyễn Trãi, nó khác với thời Nguyễn Du. Tôi mới nói cách đây không lâu. Tiếng Việt của Nguyễn Du nó khác thời tiền Tự lực văn đoàn, tiếng Việt thời Tự lực văn đoàn nó khác tiếng Việt thời Sáng tạo, tiếng Việt thời Sáng tạo nó khác tiếng Việt Sài Gòn sau 75. Mà tiếng Việt Sài Gòn sau 75 nó khác thời ngôn ngữ mạng bùng vỡ. Bây giờ nó có loại ngôn ngữ mạng kỳ lắm. Và, ngôn ngữ mạng hôm nay, làn gió đó đã thổi sang ngôn ngữ văn bản, có nghĩa là những người viết lách nghiêm túc. Họ nói năng trên các diễn đàn online. Những người nghiêm túc nhất họ vẫn ít nhiều bị lây nhiễm ngôn ngữ mạng, dễ sợ như vậy.

Cho nên, về mặt văn bản học người ta cung cấp cho mình những cơ sở, nền tảng, để mà mình xác minh xem cuốn kinh đó, cuốn sách đó, công trình, tác phẩm đó nó có đúng với thời điểm sáng tác mà người ta gán cho nó hay không.

Không phải cái gì mình cứ bắt đầu “Như thị ngã văn” “Như vậy tôi nghe,...” mình thấy là kinh Phật là không. Phải xem lại. Phải xem lại nội dung có đúng không? Nó có nhất quán, nó có trùng khớp, nó có tương ứng với mấy kinh khác hay không?

Đặc biệt của kinh điển Pali là 3 tạng không chống trái, mâu thuẫn lẫn nhau mặc dù nội dung có vẻ như khác. Tạng Luật đâu giống tạng Kinh, tạng Kinh khác A Tỳ Đàm. Nhưng một người có đi vào 3 tạng sẽ thấy: Nội dung tạng Luật không mâu thuẫn A Tỳ Đàm, nội dung A Tỳ Đàm bổ trợ cho tạng Kinh. Tạng Kinh là một cách nói khác của tạng A Tỳ Đàm, chứ không có mâu thuẫn, chống trái nhau.

Còn cái gì ngộ ngộ, nó thành ra nốt ruồi, mụn cóc, nó trở thành cái thừa thãi liền, nó không có chỗ dung hợp, kết nối một cách hợp lý. Nhớ nha.

Hồi này giờ tôi chỉ nói một thứ thôi. Có nghĩa là. Đúng là nghiên cứu kinh điển, nhưng có những kiến thức mình thấy nó có cần thiết cho chuyện nghiên cứu tìm hiểu Phật pháp thì cũng nên dành tí tí thời gian, nhưng mà tới đó thôi.

Thay vì giải trí bằng những cái không lành mạnh thì thôi, mình đọc những cái bổ trợ ít nhiều cho chuyện tu học, hành trì, nhận thức của mình. Cái đó cũng nên, nhưng nhớ : ƯU TIÊN CHO CÁI GÌ ?

Uống rượu không tốt, đàn đúm không tốt. Nhưng mình là một người đời, thì ngoài giờ chăm sóc cha mẹ, vợ con, nhà cửa, vườn tược, lâu lâu mình xẹt ra anh em chòm xóm có chút giao lưu nhẹ nhàng không sao. Nhưng nhớ. Ưu tiên của mình.

Một người đàn ông trụ cột trong gia đình là cái gì ? Phải nhớ.

Khi anh nhớ được vậy rồi, anh có thể lãng đãng ngoài xóm làng, bè bạn tí tí không sao hết. Chỉ sợ có cái thôi. Anh đàn đúm ngoài phố nhiều quá, xóm làng nhiều quá mà anh quên mất bà mẹ già ở nhà, quên mất bà xã quần xắn ống cao ống thấp, đám con nheo nhóc mũi dãi thò lò ở nhà chờ anh về, chờ cơm tối, bên ngọn đèn hiu hắt, trong căn nhà lá nhà dột cột xiêu. Cái đó tệ thiệt. Anh là đàn ông, anh phải biết cái gì là ưu tiên. Người học Phật y chang vậy.

Anh có thể lãng đãng tí tí, nhưng nhớ, cái lãng đãng đó là lãng đãng có lợi và ưu tiên cho cái gì là số 1.

Cho nên, câu số 1, phải nói: Có lan man, có lãng đãng thì cũng lãng đãng cho cái gì có lợi, cho cái ưu tiên của mình. Đặc biệt, phải biết ưu tiên của mình là gì.

2/ Ta rút ra được bài học gì từ nội dung kinh Simsapā?

Cũng vẫn là câu số 1. Nhưng nó tô đậm thôi.

Tôi biết, trong 100 triệu người Việt Nam trong nước và non 5 triệu người Việt Nam hải ngoại, nếu đọc bài kinh Simsapa rồi đọc câu hỏi thì sẽ có thể có hàng ngàn câu trả lời khác nhau. Cho nên, ở đây, tôi nhấn mạnh, tôi trả lời một phần vào kinh điển, một phần vào ý kiến chủ quan của tôi thôi. Chứ đừng có cả đám bu lại chông mông chửi thì oan lắm.

Ta rút ra được bài học gì từ nội dung kinh Simsapa? Ở đây tôi lại muốn bắt đầu như thế này.

Đời sống là cho và nhận. Giá trị của một người không chỉ nằm chỗ anh nhận gì không mà nó còn có cái: Anh cho ra được cái gì. Ahừ không phải nhận không. Nhận không là mới một phần con người anh thôi. Anh đã nhận cái gì và những cái đó nó làm nên con người anh, nó làm nên giá trị nhân thân của anh. Đó là một phần.

Nhưng phần còn lại là: Anh có khả năng trao ra cái gì?

Và, nếu đời sống là cho và nhận thì: Khi nhận cần thận tí, để cái mình có toàn cái đàng hoàng. Khi anh có cái đàng hoàng anh mới có khả năng trao ra cái đàng hoàng. Đúng chưa?

Còn đàng này, nếu anh không có khả năng nhận cái đàng hoàng thì cái anh có không hẳn là đàng hoàng. Mà nếu anh không có cái đàng hoàng thì anh lấy cái gì mà anh trao ra? Xong chưa? Anh nhận bừa bãi thì anh trao ra bừa bãi. Anh nhận cả vàng lẫn rác thì cái anh trao ra có cả rác lẫn vàng. Cho nên, anh phải cẩn thận, chỉ nhận vàng thôi. 18K trở lên chứ 14 pha đồng hơi bị nhiều. Nhận vàng thôi. Rác không lấy. Do đó thứ anh trao ra toàn 18K -24K không à. Lâu lâu chen hột lấp lánh, 8 ly, 10 ly, 1Cara, 2 cara, thì anh kêu tui tới tui nhận liền.

Kinh Simsapa nói cái gì? Kinh Simsapa nói rằng: Trong đời sống có muôn ngàn thứ để chúng ta trao ra và nhận.

Đức Thế Tôn Ngài có nhiều lắm. Riêng cái biết của Ngài thôi, không cần nói đạo hạnh của Ngài. Không cần nói. Ró tới cái đó ghê lắm. Nói tới cái biết của Ngài thôi. Nó là cả một khu rừng. Mà giáo lý giải thoát Ngài trao ra cho chúng sinh có tí thôi, một nắm tay. Tại sao vậy? Vì Ngài là tổ sư trong cho và nhận. Ngài không cần nhận từ ai rồi đó, Ngài chỉ toàn cho thôi. Ngài tổ sư trong chuyện cho & nhận, hiểu rõ lắm.

Ngài chỉ trao ra cái gì ngon lành. Tại sao Ngài làm được chuyện đó? Bởi vì cái biết Ngài có hết, Ngài chỉ lựa cái tinh túy. Tinh túy là cái gì? Là cốt lõi nhắm đến cứu cánh lý tưởng chấm dứt đau khổ cho chúng sinh.

Các con biết chỉ cho nhiều, bây giờ thằng Tèo nó đứng ở điểm A, thằng Tí điểm B, thằng Át, thằng Giáp, Trương Tam, Lý Tứ mỗi thằng đứng một góc trong khu rừng đó, Ngài tùy góc độ mỗi đứa mà Ngài chỉ cho con đường. Chỉ cho một con đường để mà đi. Thằng Tèo nó hợp con đường nào thì nó đi con đường đó. Thằng Tèo phải băng qua con thác, thằng Tí phải băng qua con suối, thằng Trương Tam, Lý Tứ, thằng Át, thằng Giáp mỗi đứa phải có con đường riêng. Và, Ngài thấy được, đứa nào hợp con đường nào Ngài chỉ con đường đó.

Tổng cộng có 84000 con đường. Minh nghe thấy nhiều thiệt. Nhưng toàn bộ giáo lý Ngài để lại chỉ là con đường ra rừng. Các con chỉ cần biết con đường ra rừng từ điểm xuất phát của mình, các con không nhất thiết phải biết cả khu rừng như là Ta.

Trừ phi có ai đó, đang có mặt trong khu rừng này, cũng muốn biết hết mọi thứ như ta để trước tự cứu mình, sau cứu đứa khác, mà người như vậy cực hiếm. Hiếm lắm.

Có thầy dạy cho tu còn tu không nổi nói gì tự mình tìm ra con đường giải thoát. Cho nên, vụ này miễn bàn. Và đây cũng là lý do mà chúng ta thấy trong kinh điển Nguyên thủy cơ hồ không có nhắc gì đến Phật đạo, lý tưởng Bồ Tát. Là vì sao?

Phật thấy rõ quá. Đứa thấy đời này khổ để hướng đến giải thoát đã cực hiếm rồi. Trong đám hiếm đó, đa phần phải dựa mình sự thiện hữu để mà đi, đa phần 99,9% phải tìm người dựa mà đi. Vì có đứa mất yếu, đứa chân yếu, đứa thì tay yếu, đứa bị dị tật, suy dinh dưỡng tùm lum hết. Cho nên nó phải dựa người này nhờ người này khiêng, người kia dắt tay, người nọ đẩy xe lăn, tùm lum hết. Người tự mình tìm ra con đường đi rồi giúp người khác cực hiếm.

Và, tôi nói cái này có nhiều vị trong room nhảy dựng lên nhưng mà tôi vẫn nói.

Toàn bộ con đường thành Phật nó nằm gọn trong 37 Bồ Đề phần. Nó không nằm bên ngoài. Nói theo A Tỳ Đàm, đời sống tâm lý chúng sanh có 2 trường hợp: Tâm lành (13 tâm sở trung tính + 25 tâm sở tích cực) & tâm xấu (13 tâm sở trung tính + 14 tâm sở tiêu cực). Chỉ vậy thôi.

Trong công thức 13 +14 nói gọn là nó tạo ra bất thiện, mà nói rộng là tất cả tội ác bậy bạ, làm lỗi gì trên đời này đều từ cái này ra hết. Từ ngũ nghịch đại tội, ... 13 + 14 hết.

Còn cái tâm lành. Có công thức đơn giản là (13 tâm sở trung tính + 25 tâm sở tích cực). Nghe nó đơn giản như vậy nhưng 38 cái này nó là nền hết. Tức là, nó là nền tảng cho 10 Ba La Mật, mà cũng là nền tảng cho 37 Bồ đề phần. Nội dung 37 Bồ đề phần cũng chính là (13 + 25), nội dung 10 Ba La Mật hay Lục độ của Bắc truyền thì cũng là (13+25). Chỉ bao nhiêu đó thôi. Nhưng.

Đức Phật Ngài thấy: Người biết đời khô đốc lòng giải thoát là hiếm, trong số hiếm đa phần dựa dẫm minh sư thiện hữu, có thầy có bạn, cho nên, Ngài biết rất rõ Ngài thấy không cần kêu gọi Bồ Tát đạo. Người nào tự họ có bản lãnh thì họ cũng chỉ nghe chừng đó thôi, cũng chỉ nghe 37 Bồ đề phần và phát Bồ đề tâm, nguyện trở thành một người giống y chang bậc Đạo sư đang ngồi trước mặt mình. Người nào nhát hơn tí thì thành những nhân vật lớn thôi. Thí dụ ngài Xá Lợi Phất, ngài Mục Kiền Liên trở thành đệ nhất trí tuệ, đệ nhất thần thông, ngài Anan ngài Ca Diếp, đệ nhất đa văn, đệ nhất đầu đà gì đó,... Còn vị nào nhát dữ dội nữa muốn đi cho lẹ, đi cho gấp thì khỏi biệt hạnh gì hết, không cần đệ nhất đệ nhị gì, đẹp, đẹp, đẹp... Chỉ muốn xong phiên nào là đi luôn, một đi không về. Đấy. Nhớ cái đó. Cho nên, Ngài không cần.

Cũng giống như, trên thế giới không có trường đại học nào dạy người ta lấy giải Nobel hết. Không có trường nào dạy người ta làm tỷ phú như Steve Jobs hay Bill Gates, hay ông Warren Buffett. Không có. Không có trường nào hết. Có điều căn cơ của anh mà ngon lành thì anh cũng xuất thân từ Columbia, Yale, Duke, Washington, Wright, Oxford, Sorbone, Cambridge,... y như người ta. Nhưng mà. Từ trường đó ra, bao nhiêu đứa nó làm luật sư, làm bác sĩ, mà bác sĩ là sao? Bác sĩ là phòng mạch nhỏ ở làng quê nào đó, hoặc bác sĩ trong một bệnh viện nào đó, hoặc nó về làm giáo sư bác sĩ đi dạy cho mấy bác sĩ khác. Thí dụ vậy. Hoặc nó ra làm dược sĩ bán pharmacy nhỏ ở làng quê của nó. Xong. Nhưng có những người, nó ra xong nó trở thành những nhà bác học, những học giả, những nhà nghiên cứu công hiến những công trình nghiên cứu phải nói là nghiêng trời. Có những đóng góp có tác động ảnh hưởng lên toàn cầu, lên khắp cả nhân loại. Đó là căn cơ.

Môi trường có một đó thôi, tùy vào khả năng của anh mà anh nhận được bao nhiêu, anh xúc tiến được bao nhiêu và cuối cùng, đích đến của anh là cái gì. Chứ không có đặc biệt gì hết.

Cũng trong ngôi làng đó mà có đứa lớn lên thành ăn cướp, có đứa lớn lên thành ông giáo làng, có đứa lớn lên thành một bà nội trợ, có đứa lớn lên thành ông giáo trên tỉnh, có đứa nó tốt lên trung ương nó làm đồng chí ủy viên trung ương đảng. Thấy chưa?

Cho nên, cũng cái nền đó thôi quý vị. Cho nên, trong khu rừng đó, đức Thế Tôn Ngài thấy, ai giống như Ngài miến bàn. Nó nhìn thấy hạnh của Ngài là nó làm y chang. Có lúc nó sẽ thành người giống y chang Ngài. Còn đa phần, Ngài thấy ai cần thầy bạn, cần đến nắm tay nắm chân gì đó thì Ngài thò tay Ngài chỉ. Ngài chỉ chỉ thôi. Chứ chớ Phật chỉ chỉ chứ không công, ẵm, bồng, đẩy xe lăn cho ai hết. Chuyện đó không có. Không có nha. Không có ẵm, bồng, đẩy xe lăn là không có. Chỉ có chỉ thôi.

Bởi vì sao? Là, anh phải có khả năng đi, chứ con đường vật lý thì còn có thể có sự hỗ trợ chứ con đường tâm linh thì chịu thua. Vì Tàu có nói một câu: “Chém đầu 1000 dũng tướng ngoài trận dễ hơn thay đổi cái đầu một thằng ngu”.

Minh nghe thấy ghê thiệt. Một bên là cả ngàn viên dũng tướng kiêu như Trương Phi, Quan Vũ, Triệu Tử Long, Hoàng Trung, Ngụy Diên,...1000 ông như vậy. 1000 ông trong đó có cả Napoleon, Hannibal, Alexander the Great, tùm lum hết. Mà tại sao một bên chỉ có 1 thằng ngu mà nó cân cả 1000 viên dũng tướng?

Hồi đó, tôi đọc tôi sốc lắm. Tôi già tôi thắm. Đúng. 1000 viên dũng tướng thú dữ thiệt. Dũng tướng Đông Tây kim cổ gom hết lại thì thấy ghê thiệt nhưng nói gì thì nói, chém đầu 1000 tên khó thiệt mà ít ra có cách. Một, là mình mua chuộc bằng tiền bạc; ly gián nội bộ; áp dụng mỹ nhân kế,... Nó nhiều lắm. Nhạc Phi mà còn bị Tần Cối quất một phát xuống sông mà, dễ ẹc à. Dễ lắm. Có cách. Ly gián nội bộ, mua chuộc tiền bạc, áp dụng mỹ nhân kế,... còn không nữa, bí quá, xách trái bom nguyên tử liệng cái đùng, chết hết. Thí dụ vậy. Mặc dù nghe nó hơi quá, nhưng ít ra nó cũng là một cách. Lấy bom liệng là chết hết.

Nhưng mà sửa suy nghĩ của một thằng ngu là vô phương. Sông có thể cạn, núi có thể mòn nhưng cái ngu đó đời đời bất diệt. Cái gì trong pháp hành cũng có thể vô thường nhưng cái ngu của thằng ngu là chỉ có trời cứu thôi. Khó lắm.

Cho nên, chư Phật chỉ có thể chỉ đường cho người nào họ điều kiện để họ đi, họ có một tâm thái, tâm thể tương ứng với lời dạy, lý tưởng Ngài đề nghị, gợi ý, khơi mở, khai thị. Chứ còn bản thân nó không đã không chịu đi rồi thì 3 đời 10 phương chư Phật bó tay.

Phật trí vô biên, Phật lực vô cùng, Phật tâm vô lượng không độ được thằng vô duyên. Nhớ nha.

Phật trí vô biên, Phật lực vô cùng, Phật tâm vô lượng không độ được thằng vô duyên. Dầu tất cả chư Phật 3 đời 10 phương đều bó tay. Chư Phật khả kính đến dường ấy mà còn bó tay. Cho nên, chém đầu ngàn viên đũng tướng không có bằng thay đổi cái ngu của thằng ngu. Thay đổi suy nghĩ của một thằng ngu là chỉ có chết thôi.

Bây giờ, cả thế giới 7 tỷ người có quỳ lạy nó nó cũng không sửa được. Bây giờ, có bỏ vô trong chảo chiên nó cũng không được. Bỏ vô cối quét chày nó cũng không đổi được. Thà chết. Chết trong cái đầu của thằng ngu. Giờ quỳ lạy nó, hôn chân liêm gót nó thì nó vẫn tiếp tục làm ông vua ngu. Chứ không thể nào nó khác đi được hết.

Nhớ nha. Cho nên, bài học kinh Simsapā nó cho mình bài học như vậy đó.

3. Người tu học là người nhặt lá, nhưng biết lá nào để nhặt, khi nắm lá trong tay đức Phật không hề ít?

Cái này y chang mấy câu trước vậy thôi, không khác gì hết. Nắm lá trên tay. Tôi gợi ý thôi. Đôi lúc tôi thích cách nói của thiền tông. Gọn gọn thôi. Hễ nó đủ duyên thì nó hiểu. Không đủ duyên thì kêu nó đi chết đi, uống thuốc chuyên kiếp chứ đũa nào cũng bông ảm, hun hít, rồi cho nó bú sữa bình mệt lắm. Nó bị tiêu đường mà bú sữa bình là chết, nó dư cholesterol cho nó uống sữa cũng chết. Cho nên, tùy duyên, cho nó gợi ý thôi.

Nắm lá mà Ngài để lại không ít. Kinh nói 1 nắm nhưng quý vị nhìn tử đại tạng các vị thấy. Vãi cả quần chứ không phải không. Quá nhiều. Tôi đã nói 1000 lần.

Tiếp cận kinh điển là không thể bỏ qua khía cạnh ngôn ngữ.

Tôi xin nhắc lại lần nữa. Ai tôi cũng thương, cũng quý. Nếu người đó tu học, thương lắm, quý lắm. Nhưng phải nói thiệt, phải nói câu nó hơi phân biệt, kỳ thị chút.

Lớn tuổi mà đến Phật pháp là tôi đội rồi. Xanh lè, ho hen tới học là tôi đội rồi vì họ không có thời gian đi sâu đi xa được. Trẻ đẹp mở miệng ra mà thấy cái nó nhắm tới không phải là cốt lõi Phật pháp mà nó nhắm tới ba cái râu ria là tôi cũng đội rồi. Đại khái trẻ mà ngu là mình đội, trẻ mà cạn là mình đội. Người sâu sắc, già bệnh cũng đội, ngán lắm.

Vì nắm lá trong tay đức Phật hơi nhiều, mà trong khi mình trẻ, mình khỏe mà ngu quá coi như thua. Thông minh sâu sắc mà già quá, bệnh quá cũng khó. Bởi vì, hời tui, tui phải nói thiệt.

Ai tôi cũng thương, ai tôi cũng quý mà muốn đi sâu đi xa trong Phật pháp thì : Cứu cánh là chứng đạo, dưới là hành đạo, dưới hành là học đạo. Mà đã nói học đạo thì anh bắt buộc phải đọc được kinh Phật bằng Pali còn không nữa anh phải học được từ nguồn nào gần Pali nhất, và anh phải tiếp cận kinh điển chánh tạng từ nguồn nào gần chú giải nhất.

Chứ kinh tạng thông qua não trạng người thời nay, một anh mê thơ ca văn chương mà giảng kinh tạng theo ý ảnh, không dựa vào trong Sớ giải là chết. Một anh mê Toán, Lý, Hóa giảng kinh Phật là chết. Anh mê chính trị, kinh tế, xã hội,... mà anh giảng về kinh Phật theo ý ảnh là chết. Coi như, học xong là mình đi theo ảnh luôn. Nó kẹt như vậy.

Trong khi, đạo Phật là đạo giải thoát, mình chỉ đi theo hướng dẫn nào nó chuyên chở nội dung giải thoát, buông bỏ, chứ còn đi theo mấy cha văn nghệ, mấy cha khoa học, mấy cha triết học, mấy cha tín ngưỡng khói hương, cũng không được. Không được. Mấy cái đó không xài được.

Cho nên, ở đây, chuyện đầu tiên anh phải có ngôn ngữ. Một là anh đọc được, hai là anh tiếp cận nguồn nào gần nhất.

Đừng hiểu lầm tôi nói cái này có ý tuyên truyền dụ khị. Các vị cũng có cái đầu mà. Các vị cũng ăn cơm uống nước sạch chứ đâu phải ăn đồ tào lao đâu mà hiểu sai, đúng không ?

Thứ hai. Tôi nói cái này rất cực đoan, rất chủ quan nhưng không thể không nói. Tôi xin chịu trách nhiệm câu nói này. Các vị nào trong facebook, tôi thấy nhiều vị lắm, chơi thân chur tăng Miến Điện rất nhiều vị Sayadaw, tôi xin nói câu này.

Muốn học kinh Phật, muốn tu Tứ Niệm Xứ, muốn tìm hiểu Kinh tạng. Luật tạng tôi không nhắc vì Luật tạng của bên tăng ni, mình miễn. Mình là thứ tóc tai tùm lum, quần có ống, áo có tay thì mình không cần. Không cần tụng tới tạng luật, cái đó của tăng ni, mình là cư sĩ. Thì, mình chỉ còn lại 2 tạng : Tạng kinh & A Tỳ đàm. Không có tạng kinh thì mù mịt không biết đâu mà tu. Tôi phải nói thẳng luôn. Không có tạng kinh là không biết gì mà tu. Nhưng mà không có tạng A Tỳ Đàm thì mình không mở được kho tàng tạng Kinh. Hiểu Tạng Kinh mà hiểu theo kiểu dùng kiến thức ngôn ngữ của mình, người Việt dùng kiến thức Hán Việt, còn người Anh, Mỹ dùng kiến thức tiếng Anh, tiếng Mỹ của mình, tiếng Đức, tiếng Nhật của mình để đọc kinh Phật là chết. Không được. Kinh Phật có chú giải, sớ giải đàng hoàng.

Như hồi nãy tôi nói.

Chỉ là mấy ông triết gia, mấy nhà tư tưởng như Krishnamurti hay là Kierkegaard của Đan Mạch, hay là ông Schopenhauer của Đức , chỉ vậy thôi mà người ta phải tìm hiểu nào là bối cảnh sinh trưởng, trình độ văn hóa, đời sống tình cảm, đời sống gia đình, những dữ kiện, sự kiện trong cuộc đời ông... tùm lum. Mà mới có thể hiểu được chính xác tư tưởng của người ta. Nói gì là kinh Phật quý vị.

Tôi nói nhẹ thôi. Bình thơ Bùi Giáng không phải dễ.

Một là phải có một phần nào trạng giống Bùi Giáng. Thứ hai, đã từng gặp Bùi Giáng. Thứ ba, đọc thật là kỹ Bùi Giáng và đặc biệt, là cuộc đời, hành trạng của ông Bùi Giáng.

Chứ còn anh lấy kiến thức tiếng Việt của anh, của thằng cấp 3 tú tài toàn, tú tài bán mà anh chưa biết gì đời tư, chưa tiếp xúc Bùi Giáng, chưa đọc kỹ Bùi Giáng mà anh đọc vài ba bài thơ của Bùi Giáng mà anh bình Bùi Giáng thì anh đi chết đi. Nha. Đừng có nói ông khủng rồi dễ hiểu. Ông uyên bác cực kỳ. « Bát ngát một biển văn chương, trùng trùng một trời chữ nghĩa » nói theo nhà văn Mai Thảo nhận xét về Bùi Giáng như vậy đó. Không có dễ đâu.

Theo tôi, Bùi Giáng là một trong khoảng 10 bộ óc uyên bác, thông tuệ bậc nhất của Việt Nam, trong nhận xét của tôi. Ông đó. Ông là một trong khoảng một chục bộ óc thông tuệ uyên bác bậc nhất, hàng đầu Việt Nam về tất cả các lãnh vực, Bùi Giáng, trong đó có cả thầy Tuệ Sỹ, trong đó có Hòa thượng Minh Châu.

Có nhiều người hiểu lầm hòa thượng Minh Châu. Có nhiều người hiểu lầm hòa thượng là chuyên gia dịch kinh Phật, chỉ vậy thôi. Sai. Sai bét. Kinh dị lắm. Hòa thượng Minh Châu sở học, sở tri của hòa thượng kinh dị lắm, chứ không phải lơ mơ cứ coi hòa thượng là chuyên gia dịch Kinh tạng, hiểu vậy nghèo lắm. Hiểu vậy là xúc phạm, là báng bổ, là chà đạp.

Thì, Kinh Phật phải tiếp xúc với kinh Phật qua ngôn ngữ Pali, phải biết A Tỳ Đàm thì mới nói đến lý thuyết của kinh Phật. 2 cái này phải có khả năng đọc hiểu tiếng Pali và khả năng có được căn bản A Tỳ Đàm thì tôi e là không có nhiều thời gian.

Cho nên, để giải thích câu hỏi này thì tôi đành phải nói một cách rất là chủ quan. Tôi nhấn mạnh nha. Chủ quan. Đa phần bà con không chịu nhưng mà tôi thấy phải nói.

Giờ nói qua một cách hơi khách quan chút nè.

Nói khách quan : Nắm lá nhiều quá, mình học cái gì ? Thôi thì tự xét thể trạng, não trạng của mình. Yếu người đừng đi gió, ra nắng. Mình coi cái gì là thiết thân, là gần gũi, là nhu cầu của mình thì mình đặc biệt ưu tiên cái đó. Đó là cách nói khách quan nhất.

Nhưng tại sao tôi đề nó hàng thứ hai ? Vì thứ nhất, nó chung chung. Thứ hai, nó không mang tính định hướng. Không được. Nó phải có tính định hướng.

Dầu học đời học đạo, nói cái gì, viết cái gì, kể cả một bức tranh, một bức tượng điêu khắc thì cũng phải có tính định hướng thì nó mới có giá trị. Chứ còn anh hứng hứng anh làm tượng ông già, cô gái, con heo, con bò gì đó mà không có ý tưởng gửi gắm, không có thông điệp là không được. Đã nói thông điệp là phải có định hướng.

Cho nên, có nhiều cách trả lời câu hỏi này.

Nhưng tôi chọn cách trả lời chủ quan trước, khách quan sau. Khách quan là: Coi cái gì, mình xét thấy cái gì gần gũi, cần thiết cho mình mình chỉ chú ý cái đó thôi.

Thí dụ, mình thấy tuổi mình chỉ tu Tứ Niệm xứ thôi, sống chánh niệm. Thôi thì mình đọc thiết là kỹ tất cả bài kinh nào mình thấy có tựa đề kinh tứ niệm xứ. Thí dụ, Tứ niệm xứ của Trường Bộ, kinh tứ niệm xứ của Trung Bộ. Rồi kiếm cho bằng được những sách chú thích, chú giải, phiêm giải về mấy bài kinh đó đọc cho kỹ. Rồi xong có đi tìm hiểu, kiếm thêm tạng, ni, Phật tử, người nào mình tin là họ có thể giúp mình, trao đổi, học hỏi thêm với họ, đào sâu bài kinh Tứ Niệm Xứ. Nhớ nha.

Hoặc là, mình bối rối, mình phân vân, mình hoang mang về cái gọi là lý Duyên khởi, 12 duyên sinh, mình hoang mang nghe nói đó là câu trả lời về nguồn gốc vũ trụ mà. Thì thôi, giờ mình dành thời giờ đào sâu, mở rộng kinh điển, chẳng hạn bài kinh Đại duyên (Trường Bộ), xong rồi mình đọc Chú giải bằng tiếng Anh, tiếng Nhật gì không biết, rồi kiếm thầy bà tăng ni, cư sĩ mình học thêm.

Mình xoáy vào từng đề tài một. Đề tài nào mình thấy mình thiết tha nhất, hoặc là cần thiết nha.

Hai chữ : Thiết tha, hứng thú hoặc cần thiết nhất. Mình đánh từng trận một như vậy. Đánh du kích từng trận từng trận một. Chứ còn nó bao la quá.

Thì câu trả lời thứ hai này nó hơi khách quan đó. Nhưng nó chung chung lắm. Tôi tạm cho đó là 2 câu trả lời có thể tham khảo được. Tôi không nói tin được nha. Không có. Tham khảo được.

Ok. Hết giờ rồi, chúc bà con một ngày vui. Tuần sau chúng ta học bài kinh mới.

XIN LƯU Ý:
ĐÂY CHỈ LÀ BẢN CHÉP NHÁP
CHƯA ĐƯỢC SỰ GIÁC NGUYÊN HIỆU ĐỈNH.
QUÝ PHẬT TỬ TẠM THỜI CÓ THỂ DÙNG LÀM
TÀI LIỆU NGHIÊN CỨU CHO RIÊNG MÌNH.
XIN TRÁNH IN ẮN PHỔ BIẾN.

WWW.TOAIKHANH.COM